

Số: 1164 /QĐ - UBND

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai kiểm tra tiền sử
và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non,
tiểu học trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền
địa phương năm 2019;

Căn cứ Kế hoạch số 980/KH-BYT-BGDĐT ngày 19/7/2023 của Bộ Y tế - Bộ
Giáo dục và Đào tạo về việc phối hợp triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng
bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 2419/TTr-SYT ngày
25/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai kiểm tra tiền
sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học
trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Y tế, Sở Giáo
dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã,
thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận: *MĐ*

- Như Điều 3
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh; CVP, PCVPVX;
- Lưu: VT, KGVX (NTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần
Vương Quốc Tuấn



KẾ HOẠCH

Triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liệu cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

*(Kèm theo Quyết định số 1164/QĐ-UBND
ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu

Tăng tỷ lệ bao phủ các vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng (TCMR) ở nhóm trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học để chủ động phòng ngừa các bệnh truyền nhiễm.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% trẻ được rà soát tiền sử tiêm chủng các vắc xin trong Chương trình TCMR khi nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

- Ít nhất 90% trẻ được xác định chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đủ mũi vắc xin sởi, sởi-rubella (MR), vắc xin bại liệt (bOPV, IPV) và viêm não Nhật Bản (VNNB) được tiêm chủng bù liệu để phòng bệnh.

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng.

II. NGUYÊN TẮC, THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ HÌNH THỨC TRIỂN KHAI

1. Nguyên tắc

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa ngành Y tế và ngành Giáo dục và Đào tạo trong quá trình triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liệu vắc xin cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi ngành.

- Tiêm chủng bù liệu vắc xin đảm bảo an toàn, hiệu quả và khoa học theo các hướng dẫn đã ban hành của Bộ Y tế.

2. Thời gian:

- Năm 2023: Xây dựng kế hoạch và truyền thông

- Từ năm 2024: Triển khai các hoạt động tiếp theo trong kế hoạch

(Lịch chi tiết tại Phụ lục 1)

3. Đối tượng

- Đối tượng cần kiểm tra tiền sử tiêm chủng: Tất cả trẻ em khi nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non (nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non), cơ sở giáo dục tiểu học (lớp 1) bao gồm công lập, dân lập và bán công trên địa bàn tỉnh.

- Đối tượng cần tiêm chủng bù liệu: Trẻ em được xác định chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đủ liều vắc xin sởi, sởi-rubella (MR), bại liệt (bOPV, IPV), viêm não Nhật Bản (VNNB) sẽ được tiêm chủng bù các vắc xin này.

4. Loại vắc xin

- Kiểm tra tiền sử tiêm chủng: tất cả các vắc xin trong TCMR hoặc có thành phần tương tự.

- Thực hiện tiêm chủng bù liệu các vắc xin trong TCMR do Bộ Y tế hướng dẫn: vắc xin sởi, sởi-rubella (MR), bại liệt (bOPV, IPV), viêm não Nhật Bản (VNNB) dành cho trẻ em trong Chương trình TCMR...

5. Hình thức triển khai

- Kiểm tra tiền sử tiêm chủng tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học: Thực hiện hằng năm vào thời điểm trẻ nộp hồ sơ nhập học đầu năm.

- Tiêm chủng bù liệu các vắc xin trong TCMR cho các trẻ chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đủ liều vắc xin: Thực hiện sau khi rà soát tiền sử tiêm chủng, tổ chức theo đợt riêng hoặc lồng ghép với đợt tiêm chủng thường xuyên. Triển khai tại các điểm tiêm chủng ngoài trạm (tại cơ sở giáo dục, thôn xóm) hoặc tại Trạm Y tế theo tình hình thực tế.

6. Phạm vi triển khai

Triển khai hoạt động kiểm tra tiền sử tiêm chủng và tiêm bù vắc xin tại 100% xã, phường, thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Công tác chuẩn bị

1.1. Xây dựng và phổ biến kế hoạch

1.1.1. Xây dựng kế hoạch triển khai

Sở Y tế phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liệu cho trẻ em nhập học tại cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học (sau đây gọi tắt là cơ sở giáo dục) trên địa bàn tỉnh.

1.1.2. Phổ biến kế hoạch triển khai

Phổ biến kế hoạch triển khai trên địa bàn tỉnh, hướng dẫn xây dựng kế hoạch triển khai của các huyện, thị xã, thành phố để các đơn vị liên quan xác định được các hoạt động cần triển khai và phối hợp giữa ngành Y tế và ngành Giáo dục và Đào tạo tại địa phương.

1.2. Tập huấn

- Đội ngũ giảng viên tuyển tỉnh tham dự các lớp tập huấn do tuyển Trung ương tổ chức, sau đó tiếp tục triển khai cho đội ngũ giảng viên tuyển huyện (Y tế và Giáo dục).

- Đội ngũ giảng viên tuyển huyện tiếp tục tập huấn cho nhân viên Y tế tuyển huyện, xã và cán bộ cơ sở giáo dục tại địa phương.

1.3. Truyền thông, huy động cộng đồng

- Triển khai các thông điệp, tài liệu truyền thông, tài liệu hỏi - đáp về kiểm tra và tiêm chủng bù liều vắc xin, lịch tiêm chủng, an toàn tiêm chủng, sử dụng ứng dụng sổ tiêm chủng điện tử.

- Năm 2023, tuyên truyền cho người dân trên địa bàn nắm được Kế hoạch triển khai của UBND tỉnh (dự kiến triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều từ năm 2024), chủ động rà soát, cho con em đi tiêm chủng đầy đủ các mũi vắc xin theo lịch tiêm của Chương trình Tiêm chủng mở rộng và chủ động lưu trữ các hồ sơ, giấy tờ cần chuẩn bị trước khi cho trẻ mầm non, tiểu học (lớp 1) nhập học trong các năm tiếp theo.

- Thực hiện công tác truyền thông theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế, Cục Y tế dự phòng:

+ Thực hiện các hoạt động truyền thông trước, trong quá trình triển khai.

+ Truyền thông vận động cha mẹ, người chăm sóc, người giám hộ trẻ cho trẻ tham gia tiêm chủng đầy đủ theo khuyến cáo của Bộ Y tế.

+ Truyền thông về tác dụng, hiệu quả của các vắc xin đối với trẻ em và sự cần thiết tiêm bù liều, an toàn tiêm chủng thông qua nhiều hình thức: truyền thông trực tiếp; truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên các nền tảng mạng xã hội phổ biến tại Việt Nam (Facebook, Zalo, Youtube...).

- In ấn, phân bổ tài liệu truyền thông đến học sinh, cha mẹ, người chăm sóc, người giám hộ trẻ.

1.4. Cung ứng vắc xin, vật tư tiêm chủng

1.4.1. Dự trữ, cung ứng vắc xin

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (KSBT) tỉnh dự trữ nhu cầu vắc xin, vật tư cho hoạt động tiêm chủng bù mũi cùng với vắc xin, vật tư trong tiêm chủng thường xuyên vào kế hoạch hằng năm trình Sở Y tế xem xét, báo cáo các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.4.2. Tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin

Trung tâm KSBT tỉnh tiếp nhận vắc xin từ đơn vị cung ứng và bảo quản tại kho vắc xin của tỉnh. Thực hiện cấp phát vắc xin cho Trung tâm Y tế các

huyện, thị xã, thành phố ít nhất 01 tuần trước khi tổ chức tiêm chủng. Việc bảo quản, sử dụng vắc xin trong Kế hoạch phải đảm bảo đúng các quy định hiện hành.

1.4.3. Dự trữ, cung ứng vật tư tiêu hao phục vụ tiêm chủng

Ước tính số lượng bom kim tiêm, hộp an toàn áp dụng với các vắc xin đường tiêm để đáp ứng đủ cho nhu cầu sử dụng tại địa phương.

Xác định nhu cầu vắc xin, vật tư tiêu hao để tiêm chủng bù liều theo hướng dẫn của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương (VSDTTW).

2. Tổ chức kiểm tra tiền sử tiêm chủng

2.1. Thu thập hồ sơ tiêm chủng

Giáo viên chủ nhiệm cung cấp phiếu thu thập thông tin học sinh và yêu cầu cha mẹ/người chăm sóc trẻ điền đầy đủ thông tin vào phiếu, đồng thời gửi toàn bộ hồ sơ tiêm chủng cá nhân của trẻ (bản phô tô toàn bộ phiếu/sổ tiêm chủng cá nhân, giấy xác nhận thông tin tiêm chủng, mã số tiêm chủng...). Giáo viên thu thập hồ sơ tiêm chủng và các thông tin liên quan của các trẻ theo hướng dẫn của ngành Y tế và gửi về Trạm y tế trên địa bàn. Giáo viên liên hệ với cha mẹ, thu thập và gửi bổ sung hồ sơ trong trường hợp (i) trẻ đi tiêm chủng bù liều các vắc xin tại cơ sở dịch vụ sau khi nộp hồ sơ rà soát; (ii) trẻ bị thiếu hồ sơ tiêm chủng và bổ sung giấy xác nhận thông tin tiêm chủng.

2.2. Tổ chức rà soát, cập nhật tiền sử tiêm chủng

- Các Trạm Y tế trên địa bàn sẽ tiếp nhận hồ sơ thông tin tiền sử tiêm chủng của trẻ do các cơ sở giáo dục trên địa bàn cung cấp và thực hiện rà soát hồ sơ và cập nhật dữ liệu tiêm chủng của trẻ trên Hệ thống Quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Thông báo danh sách trẻ cần nộp bổ sung hồ sơ tiêm chủng, danh sách trẻ cần tiêm chủng bù liều các vắc xin trong Chương trình TCMR đến các cơ sở giáo dục trên địa bàn đã thực hiện rà soát. Các cơ sở giáo dục sẽ phản hồi đến cha mẹ/người chăm sóc về kết quả rà soát tiền sử tiêm chủng của trẻ.

- Đối với trẻ được xác định chưa tiêm chủng hoặc chưa tiêm chủng đủ mũi vắc xin: cơ sở giáo dục phối hợp truyền thông, vận động cha mẹ/người chăm sóc đưa trẻ đi tiêm chủng bù liều đầy đủ theo quy định. Nếu trẻ tiêm chủng tại cơ sở tiêm chủng dịch vụ thì đề nghị đơn vị tiêm chủng dịch vụ thực hiện cập nhật thông tin mũi tiêm của trẻ lên Hệ thống QLTTTCQG và cung cấp minh chứng thông tin mũi tiêm để cha mẹ/người chăm sóc trẻ nộp lại nhà trường. Nếu sử dụng vắc xin trong Chương trình TCMR thì cha mẹ/người chăm sóc trẻ đăng ký với cơ sở giáo dục.

- Cơ sở giáo dục sẽ gửi lại Trạm y tế danh sách các trẻ có phụ huynh chấp thuận tiêm chủng bù liều bằng các vắc xin trong Chương trình TCMR để Trạm Y tế có cơ sở lập kế hoạch buổi tiêm chủng.

Thông tin về các vắc xin trong tiêm chủng mở rộng cần rà soát lịch tiêm chủng chi tiết tại Phụ lục 2.

3. Tổ chức tiêm chủng bù liều

Tổ chức tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng, Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Tại tất cả các điểm tiêm chủng:

+ Có phương án theo dõi, xử trí các sự cố bất lợi sau tiêm chủng (lưu ý có số điện thoại liên hệ, đơn vị tiếp nhận).

+ Bố trí khu vực và cán bộ y tế đã được đào tạo về công tác tiêm chủng theo quy định để theo dõi và xử trí phản ứng sau tiêm chủng.

+ Trang bị Hướng dẫn xử trí cấp cứu phản vệ, hộp thuốc cấp cứu phản vệ theo quy định tại Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ.

- Các Trung tâm Y tế/bệnh viện tuyến tỉnh, huyện bố trí đội thường trực cấp cứu để sẵn sàng hỗ trợ các điểm tiêm chủng khi cần.

4. Đảm bảo an toàn tiêm chủng

- Thực hiện khám sàng lọc trước tiêm chủng theo hướng dẫn tại Quyết định số 1575/QĐ-BYT ngày 27/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em.

- Theo dõi sau tiêm chủng theo hướng dẫn tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng, Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản vắc xin theo đúng quy định tại Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Xử trí phản vệ theo hướng dẫn tại Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ.

5. Quản lý dữ liệu tiêm chủng, báo cáo

5.1. Đối với dữ liệu cá nhân

- Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học lập danh sách trẻ em theo lớp, trường bao gồm thông tin chung (họ và tên, ngày tháng năm sinh, họ tên bố, số điện thoại bố, họ tên mẹ, số điện thoại mẹ, nơi ở hiện tại ...), mã định danh công dân, mã số tiêm chủng gửi Trạm Y tế (văn bản và tệp thông tin) trong giai đoạn đầu.

- Sau khi phân hệ Tiêm chủng trường học trên Hệ thống được đưa vào sử dụng, ngành Giáo dục và Đào tạo huy động nhân lực phối hợp, hỗ trợ ngành Y tế trong việc cập nhật đầy đủ thông tin.

- Trạm Y tế phối hợp với các cơ sở giáo dục rà soát, cập nhật dữ liệu tiêm chủng trên Hệ thống.

5.2. Báo cáo tiến độ

- Ngành Giáo dục và Đào tạo: Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học báo cáo tình hình thu thập thông tin tiền sử tiêm chủng cho Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố. Ngoài ra, các đơn vị thực hiện theo dõi, báo cáo tiến độ theo quy định của ngành.

- Ngành Y tế: Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất lên tuyến trên theo quy định; đảm bảo kết quả, tiến độ triển khai thực hiện được báo cáo đầy đủ, kịp thời.

5.3. Báo cáo giám sát phản ứng sau tiêm

Báo cáo sự cố bất lợi sau tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ, Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế và các hướng dẫn của Bộ Y tế.

5.4. Giám sát hỗ trợ

Tổ chức các đoàn giám sát hỗ trợ công tác kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều nhằm nâng cao năng lực cán bộ tại các tuyến, phát hiện các khó khăn trong quá trình triển khai và đề xuất giải pháp khắc phục phù hợp.

6. Sơ kết, tổng kết

Tổ chức sơ kết, tổng kết các tuyến để báo cáo kết quả sơ bộ, thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai và rút kinh nghiệm để tiếp tục thực hiện trong các năm tiếp theo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Cung ứng vắc xin

Sử dụng vắc xin của Chương trình TCMR cung ứng từ nguồn ngân sách nhà nước Trung ương hoặc địa phương và các nguồn vắc xin được cung ứng từ các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

2. Kinh phí cho các hoạt động triển khai

Kinh phí Trung ương, địa phương hoặc nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức triển khai tiêm chủng cho trẻ em, học sinh trên địa bàn theo đúng Kế hoạch và hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch chi tiết các hoạt động cần triển khai, đảm bảo tiến độ theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc và các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn thực hiện hoạt động kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều vắc xin.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng các tài liệu chuyên môn về nội dung hoạt động, quy trình triển khai, cách thức phối hợp theo hướng dẫn của Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo trên cơ sở phù hợp với thực tế địa phương.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, lập danh sách trẻ em mầm non, học sinh lớp 1 tiêm chủng chưa đầy đủ để tổ chức tiêm chủng; tăng cường công tác truyền thông, tư vấn, vận động cha mẹ, người chăm sóc, người giám hộ hợp pháp của trẻ để trẻ được tiêm chủng đầy đủ theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Lập kế hoạch, thực hiện cung ứng, tiếp nhận, phân bổ vắc xin, vật tư tiêm chủng cho triển khai Kế hoạch.

- Định kỳ chia sẻ thông tin với đầu mối của Sở Giáo dục và Đào tạo về các thông tin liên quan và tiến độ thực hiện để tăng cường công tác chỉ đạo liên ngành.

- Chủ động xin ý kiến chuyên môn của Bộ Y tế; phối hợp với các đơn vị chuyên môn của Sở Y tế, các Sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan triển khai Kế hoạch và xử lý các vấn đề đột xuất, phát sinh; đồng thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp Sở Y tế, các ngành, địa phương triển khai tiêm chủng cho trẻ em, học sinh trên địa bàn theo đúng Kế hoạch và hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch chi tiết các hoạt động cần triển khai, đảm bảo tiến độ theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học phối hợp với cơ quan y tế tại địa phương rà soát, lập danh sách sách trẻ em mầm non, học sinh lớp 1 chưa tiêm chủng đầy đủ để tổ chức tiêm chủng.

- Chủ động phối hợp với cơ quan y tế và các tổ chức đoàn thể tại địa phương tổ chức tuyên truyền, tư vấn, vận động cha mẹ, người chăm sóc, người giám hộ hợp pháp của trẻ để trẻ được tiêm chủng đầy đủ theo hướng dẫn của ngành Y tế.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục chuẩn bị cơ sở vật chất, nhân lực để phối hợp tổ chức các điểm tiêm chủng đảm bảo an toàn, khoa học.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bắc Ninh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh thực hiện công tác truyền thông về hoạt động kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học.

4. Các Sở, ngành, đoàn thể liên quan: Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các tổ chức thành viên tích cực, chủ động phối hợp với ngành Y tế, Giáo dục và Đào tạo, chính quyền các cấp thực hiện tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội đối với hoạt động kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ kế hoạch của UBND tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học tại địa phương.

- Chỉ đạo các phòng, ban liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm túc các hướng dẫn chuyên môn trong triển khai hoạt động kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học đảm bảo an toàn, hiệu quả nhất.

- Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông tuyên truyền về lợi ích tiêm vắc xin phòng bệnh, theo dõi các phản ứng bất lợi sau tiêm chủng.

- Bố trí kinh phí địa phương hỗ trợ một số hoạt động thực hiện triển khai tiêm chủng bù liều trên địa bàn (công điều tra, in ấn biểu mẫu, văn phòng phẩm, tổ chức tiêm, truyền thông...)/.

Phụ lục 1

DỰ KIẾN TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG

TT	Hoạt động	Chủ trì	Phối hợp	Kinh phí	Thời gian	Ghi chú
1	Công tác chuẩn bị					
1.1	Tuyển tỉnh					
1.1.1	Xây dựng kế hoạch triển khai trên địa bàn tỉnh	Sở Y tế	Sở Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh		Tháng 9/2023	
1.1.2	Phổ biến kế hoạch triển khai trên địa bàn tỉnh	Sở Y tế, Trung tâm KSBT tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nguồn kinh phí địa phương, viện trợ	Ít nhất 4 tuần trước khi triển khai	Thành phần: Lãnh đạo, nhân viên ngành Y tế, giáo dục và đào tạo tuyển tỉnh, huyện (Sở Y tế, Trung tâm KSBT tỉnh, Trung tâm Y tế huyện; Sở Giáo dục và Đào tạo, Đại diện lãnh đạo UBND huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Phòng Y tế)
1.2	Tập huấn					
1.2.1	Tập huấn cho giảng viên tuyển tỉnh	Viện VSDT Trung ương/Nội giáo dục Thể chất	Cục Y tế dự phòng	Nguồn viện trợ	Theo Kế hoạch của Cục Y tế dự phòng- Bộ Y tế	Thành phần: Đại diện phòng NVY SYT, TTKSBT; Đại diện lãnh đạo, khoa SKMT-YTTH, PCBTN, Sở GD và ĐT; Lãnh đạo Phòng CT HSSV và cán bộ liên quan ...

TT	Hoạt động	Chủ trì	Phối hợp	Kinh phí	Thời gian	Ghi chú
1.2.2	Tập huấn triển khai cho giảng viên tuyến huyện (y tế + giáo dục)	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo	Trung tâm KSBT tỉnh, Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố Phòng Giáo dục và đào tạo huyện/thị xã/thành phố	Nguồn kinh phí địa phương, viện trợ	Ít nhất 4 tuần trước khi triển khai	Thành phần: + Ngành Y tế: Cán bộ làm công tác TCMR, cán bộ phụ trách công tác y tế trường học của Trung tâm Y tế huyện. + Phòng Giáo dục: Cán bộ phụ trách công tác y tế trường học của khối tiểu học, mầm non tuyến huyện
1.2.3	Tập huấn cho tuyến xã, cơ sở giáo dục	Trung tâm Y tế huyện	Trung tâm KSBT, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện	Nguồn kinh phí địa phương, viện trợ	Ít nhất 4 tuần trước khi triển khai	Thành phần: + Lớp cho nhân viên y tế: Trạm trưởng, chuyên trách TCMR, y tế học đường của Trạm y tế, các NVYT của Trung tâm Y tế huyện tham gia triển khai nhưng chưa được tập huấn lớp TOT. + Lớp cho các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học: Hiệu trưởng, nhân viên kiêm nhiệm công tác y tế trường học của các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, các nhân viên của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tham gia triển khai nhưng chưa được tập huấn lớp TOT

TT	Hoạt động	Chủ trì	Phối hợp	Kinh phí	Thời gian	Ghi chú
1.3	Truyền thông, huy động cộng đồng					
	Triển khai công tác truyền thông	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế.	Trung tâm Y tế huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, các cơ sở giáo dục và đào tạo mầm non, tiểu học	Nguồn kinh phí địa phương, tài trợ, viện trợ	Trước và trong thời gian triển khai kiểm tra tiến sử tiêm chủng, tổ chức tiêm chủng bù liều	Triển khai tại các tuyến: + Tuyến tỉnh/huyện + Tuyến xã/phường + Tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học
1.4	Cung ứng, tiếp nhận, phân bổ, bảo quản, vận chuyển vắc xin, vật tư tiêm chủng					
1.4.1	Dự trữ, cung ứng vắc xin	Trung tâm KSBT tỉnh.	Sở Y tế	Kinh phí ngân sách nhà nước	Thực hiện hàng năm cùng với cung ứng các vắc xin cho công tác tiêm chủng thường xuyên	
1.4.2	Tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin	Trung tâm KSBT tỉnh.	Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố; Trạm Y tế xã	Nguồn kinh phí địa phương	Thực hiện hàng năm cùng với cung ứng các vắc xin cho công tác tiêm chủng thường xuyên	
1.4.3	Dự trữ, cung ứng vật tư tiêu hao phục vụ tiêm chủng	Trung tâm KSBT tỉnh.	Sở Y tế, Trung tâm Y tế huyện/xã	Nguồn kinh phí địa phương	Hoàn thành cung ứng vật tư tiêm chủng tối thiểu 1 tháng trước khi triển khai tiêm bù liều	
2	Triển khai kiểm tra tiến sử tiêm chủng					
2.1	Thu thập hồ sơ tiêm chủng	Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học (công lập và ngoài công lập)	Cha mẹ/người chăm sóc trẻ, trạm y tế xã/phường, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện	Nguồn viện trợ (nếu có) và nguồn kinh phí địa phương	Thực hiện hàng năm vào đầu năm học mới, trước khi trẻ nhập học.	



TT	Hoạt động	Chủ trì	Phối hợp	Kinh phí	Thời gian	Ghi chú
2.2	Rà soát, cập nhật tiên sử tiêm chủng	Trạm y tế xã/phường	Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học bao gồm công lập và ngoài công lập, Trung tâm Y tế huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo	Nguồn kinh phí địa phương	Trong vòng 1-2 tháng sau khi tiếp nhận hồ sơ tiêm chủng	
3	Tiêm chủng bù liều	Trạm y tế xã/phường	Cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, Sở Y tế, Trung tâm KSBT tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Y tế huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện; Cha mẹ/người chăm sóc trẻ.	Nguồn kinh phí địa phương	Hoàn thành tiêm bù liều cho trẻ trong vòng 3 tháng kể từ khi hoàn thành thu thập, xác minh thông tin tiên sử tiêm chủng của trẻ trên cơ sở thống nhất giữa Ngành Y tế và Ngành Giáo dục	Tổ chức buổi tiêm chủng không quá 50 đối tượng/1 điểm tiêm chủng/1 buổi tiêm chủng. Trong trường hợp điểm tiêm chủng chỉ tiêm một số loại vắc xin trong một buổi thì số lượng không quá 100 đối tượng/buổi
4	Đảm bảo an toàn tiêm chủng	Trạm Y tế, Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố	Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, phòng Giáo dục và Đào tạo; Cha mẹ/người chăm sóc trẻ.	Nguồn kinh phí địa phương	Trong thời gian tổ chức tiêm chủng bù liều các vắc xin	
5	Quản lý dữ liệu tiêm chủng, báo cáo					
5.1	Quản lý dữ liệu cá nhân	Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trạm y tế xã/phường	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm KSBT tỉnh, Trung tâm Y tế huyện, Phòng Giáo dục và đào tạo huyện	Nguồn kinh phí địa phương	Trong và sau khi triển khai hoạt động	
5.2	Báo cáo tiến độ	Các đơn vị được giao nhiệm vụ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai cho cấp cao hơn:	Phòng Giáo dục và Đào tạo; Trung tâm y tế huyện/ thị xã/ thành phố	Nguồn kinh phí địa phương	Theo hướng dẫn Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo	

TT	Hoạt động	Chủ trì	Phối hợp	Kinh phí	Thời gian	Ghi chú
		- Ngành Giáo dục: Cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, phòng Giáo dục và đào tạo - Ngành Y tế: Trạm y tế, TTYT huyện, trung tâm KSBT tỉnh - Sở Y tế, Trung tâm KSBT tỉnh, TTYT huyện - Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo				
5.4	Giám sát hỗ trợ		Các đơn vị liên quan được giám sát từ tuyến trên cả ngành Y tế và cơ sở giáo dục	Nguồn kinh phí địa phương, tài trợ, viện trợ	Trước và trong thời gian triển khai kiểm tra tiền sử tiêm chủng, tổ chức tiêm chủng bù liều	
6	Sơ kết, tổng kết					
	Sơ kết tuyển tỉnh, huyện	Sở Y tế, Sở GD và ĐT UBND huyện/thị xã/thành phố	Các sở, ban, ngành liên quan.	Kinh phí địa phương	Theo tình hình thực tế	



Phụ lục 2
THÔNG TIN VỀ CÁC VẮC XIN TRONG TCMR
CẢN RÀ SOÁT LỊCH SỬ TIÊM CHỦNG

Loại vắc xin	Đường dùng	Số lần tiêm/uống	Ghi chú
Vắc xin BCG phòng bệnh lao	Tiêm trong da	01	
Vắc xin phòng bệnh viêm gan B*	Tiêm bắp	03	Khoảng cách giữa các liều tối thiểu 1 tháng
Vắc xin phòng bệnh bạch hầu, ho gà, uốn ván (DPT)*	Tiêm bắp	04	Khoảng cách giữa các liều tối thiểu 1 tháng
Vắc xin phòng bệnh bại liệt*			
- Sinh từ năm 2022	Tiêm/uống	05	Trong đó có ít nhất 02 lần tiêm vắc xin chứa thành phần IPV
- Sinh trước năm 2022	Tiêm/uống	04	Trong đó có ít nhất 01 lần tiêm vắc xin chứa thành phần IPV
Vắc xin phòng bệnh sởi **	Tiêm bắp	02	Khoảng cách giữa các liều tối thiểu 1 tháng
Vắc xin phòng bệnh rubella**	Tiêm bắp	01	
Vắc xin phòng bệnh viêm não Nhật Bản***	Tiêm dưới da	03	Khoảng cách 1 tuần giữa mũi 1 và 2 Khoảng cách 1 năm giữa mũi 1 và 3

Một số trường hợp trẻ tiêm sớm hoặc muộn hơn so với lịch tiêm chủng trong TCMR nhưng mũi tiêm được coi là đủ điều kiện:

- Trẻ tiêm chậm hơn lịch tiêm các vắc xin trong Chương trình TCMR. Trường hợp này không cần tiêm lại các mũi trước đó.

- Tuổi của trẻ khi tiêm nhỏ hơn so với lịch tiêm trong Chương trình TCMR nhưng tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Trẻ sử dụng vắc xin ngoài TCMR có chứa thành phần tương đương:

*: Sử dụng vắc xin trong Chương trình TCMR (DPT, DPT-viêm gan B-Hib) hoặc sử dụng vắc xin dịch vụ chứa thành phần tương tự (vắc xin DPT-IPV, DPT-IPV-Hib, DPT-IPV-viêm gan B-Hib)

** Sử dụng vắc xin trong Chương trình TCMR (Sởi, Sởi-Rubella) hoặc sử dụng vắc xin dịch vụ chứa thành phần sởi, rubeilla (vắc xin MR, MMR)

*** Sử dụng vắc xin viêm não Nhật Bản dịch vụ với lịch tiêm 2 liều

